

Số: 52/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 186/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cháu Thị D; sinh năm 1998; nơi thường trú: thôn T, phường L, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Đ; sinh năm 1987; nơi thường trú: thôn T, phường L, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cháu Thị D và anh Vũ Văn Đ.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: chị Cháu Thị D và anh Vũ Văn Đ thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: chị Cháu Thị D và anh Vũ Văn Đ có 02 (hai) con chung là Vũ Nhật S, sinh ngày 31/10/2018 và Vũ Bảo Q, sinh ngày 27/11/2020.

Khi ly hôn, chị D và anh Đ thống nhất: anh Vũ Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Nhật S và Vũ Bảo Q đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị C Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: chị Cháu Thị D và anh Vũ Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: chị Cháu Thị D tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0002212 ngày 01 tháng 12 năm 2025** của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh, trả lại chị C Thị Dung 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Quảng Ninh;
- UBND phường Liên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Huy